

75 NĂM QUỐC HỘI ĐẦU TIÊN CỦA NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM (1946 - 2021)

TS. NGUYỄN THỊ HOA PHƯỢNG^(*)

ThS. HOÀNG THỊ HƯƠNG^(**)

Tóm tắt: Từ cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa năm 1946 đến nay, Quốc hội Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã trải qua 14 nhiệm kỳ. 75 năm qua, Quốc hội Việt Nam không ngừng hoàn thiện và lớn mạnh, thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Để có được thành quả như ngày nay, cuộc Tổng tuyển cử năm 1946 (bầu ra Quốc hội, Chính phủ hợp hiến, hợp pháp) chính là mốc son của lịch sử dân tộc, ngọn cờ để tập hợp, đoàn kết toàn dân vừa đánh bại chiến tranh xâm lược lần thứ hai của thực dân Pháp, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, vừa xây dựng chế độ mới.

Từ khóa: Hiến pháp; nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; Quốc hội

1. Bối cảnh lịch sử

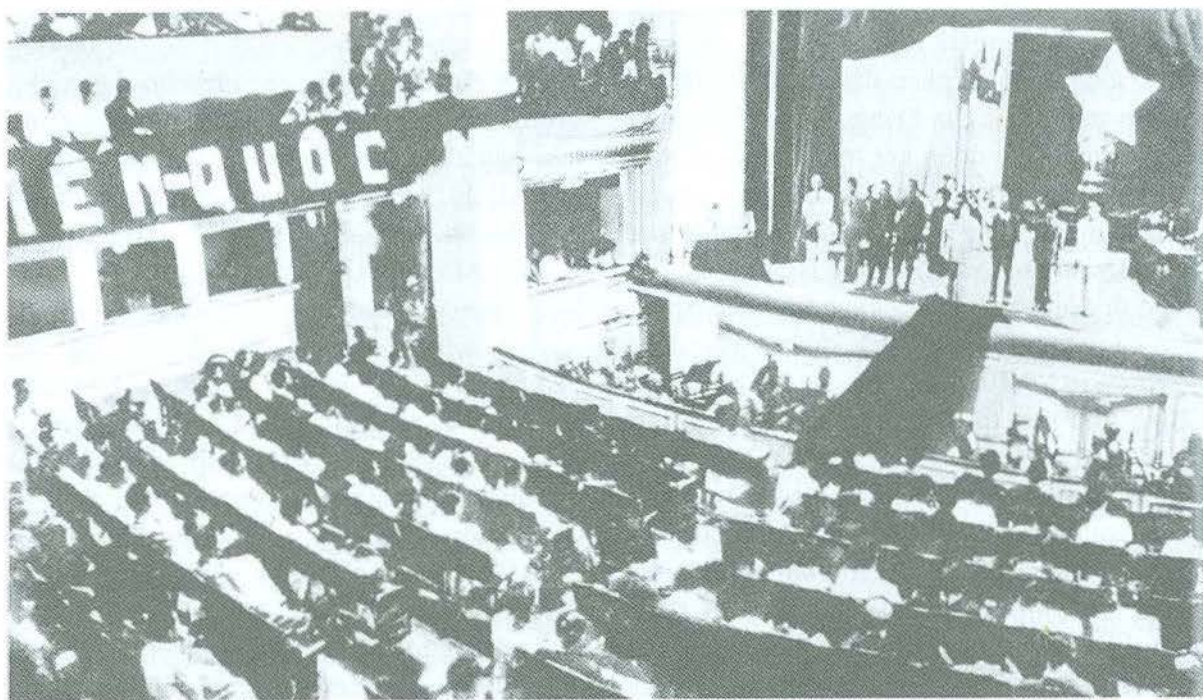
Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời ngày 03/02/1930 là kết quả của quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc, chấm dứt thời kỳ khủng hoảng về lực lượng lãnh đạo và đường lối cứu nước, giải phóng dân tộc. Sau 15 năm rèn luyện và trưởng thành, Đảng đã tập hợp, lãnh đạo toàn dân đứng lên giành chính quyền, xây dựng nhà nước mới. Ngày 02/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản *Tuyên ngôn độc lập*, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập tự do cho nước nhà. Chính phủ lâm thời long trọng tuyên bố với thế giới: Việt Nam đã thành một nước độc lập và tự do.

Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, song chưa được quốc gia nào trên thế giới công nhận. Trái lại, các thế lực đế quốc và tay sai đang ráo riết chống lại Đảng Cộng sản và Việt Minh, hòng lật đổ chính quyền cách mạng và thiết lập một chính quyền phản động tay sai cho đế quốc. Dưới danh nghĩa quân Đồng Minh tiếp nhận sự đầu hàng của Nhật, quân đội một số nước đế quốc đã kéo vào nước ta, gồm: gần 20 vạn quân của Tưởng Giới Thạch ở phía Bắc vĩ tuyến 16 và hàng vạn quân đội Anh ở phía Nam vĩ tuyến 16. Với sự hỗ trợ của quân Anh, ngày 23/9/1945, thực dân Pháp đã nổ súng ở Sài Gòn mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần thứ hai.

Hàng vạn quân Nhật còn lại trên đất nước ta cũng tham gia chống lại chính quyền cách

(*) và (**) Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ảnh: Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa I - Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau Tổng tuyển cử ngày 06/01/1946, tại Nhà hát lớn Hà Nội



Nguồn: www.dangcongsan.vn

mạng. Lực lượng Việt Nam Quốc dân Đảng (Việt Quốc) do Vũ Hồng Khanh, Nguyễn Tường Tam... cầm đầu và Việt Nam Cách mạng đồng minh hội (Việt Cách) do Nguyễn Hải Thần nắm giữ, từ lâu sống dưới bóng của chính quyền Tưởng Giới Thạch ở Trung Quốc, theo chân quân đội Tưởng kéo về nước chống phá cách mạng. Việt Quốc và Việt Cách dựa vào quân Tưởng đã chiếm giữ một số nơi ở Yên Bái, Vĩnh Yên, Móng Cái. Chúng quấy nhiễu, phá phách, cướp của, tống tiền, gây rối loạn trật tự trị an. Chúng rải truyền đơn, ra báo công khai xuyên tạc chính sách của Đảng và Việt Minh, đòi loại bỏ các Bộ trưởng và đảng viên Đảng Cộng sản ra khỏi Chính phủ... Một số lực lượng phản động khác cũng đã nổi dậy ở một số nơi. Chưa bao giờ trên đất nước ta có nhiều kẻ thù đến vậy.

Bên cạnh giặc ngoài, thù trong, chính quyền cách mạng còn phải tiếp quản đồng đồ nát do chế độ cũ để lại: Công nghiệp phá

sản, nông nghiệp đình đốn, tài chính kiệt quệ, nạn đói đe dọa trầm trọng, hơn 90% dân số mù chữ, tệ nạn xã hội nặng nề, chưa có kinh nghiệm quản lý chính quyền,... khó khăn chồng chất đang đặt chính quyền cách mạng đứng trước thử thách “nghìn cân treo sợi tóc”. Vận mệnh của Tổ quốc, nền độc lập vừa giành được của dân tộc đang đứng trước nguy cơ bị các thế lực thù địch lật đổ. Vì thế, cuộc cách mạng dân tộc ở nước ta vẫn đang tiếp diễn. Để hoàn thành nhiệm vụ thiêng liêng ấy, khẩu hiệu cách mạng của nhân dân lúc này vẫn là “Dân tộc trên hết”, “Tổ quốc trên hết”.

Khác với nội dung cơ bản trước đây của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc là đấu tranh đánh đổ ách thống trị của đế quốc và tay sai để giành chính quyền, lúc này, nội dung cơ bản của cách mạng là đấu tranh chống giặc ngoài, thù trong để giữ vững chính quyền cách mạng của nhân dân vừa giành được. Bởi,

chính quyền cách mạng là thành quả và kết tinh cao nhất thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Giữ vững và bảo vệ chính quyền cách mạng là nhiệm vụ hết sức cấp bách, sống còn của nhân dân lúc này. Nhiệm vụ cấp thiết nhất của Đảng là phải lãnh đạo tăng cường khối đoàn kết toàn dân, hòa hợp dân tộc, xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng về mọi mặt: chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội và ngoại giao, kháng chiến đi đôi với kiến quốc, chống giặc ngoại xâm gắn liền với chống giặc đói và giặc dốt.

Ngày 03/9/1945, trong cuộc họp của Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra sáu nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, bao gồm: khắc phục nạn đói; nạn dốt; giáo dục lại nhân dân với việc thực hiện cần, kiệm, liêm, chính; bỏ ba thứ thuế: thuế thân, thuế chợ, thuế đò; thực hiện tín ngưỡng tự do, lương giáo đoàn kết và đặc biệt là phải tổ chức càng sớm càng tốt cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu.

Để triển khai thực hiện những nhiệm vụ này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký các sắc lệnh, cũng như chỉ đạo trực tiếp đối với từng nhiệm vụ. Riêng với nhiệm vụ thực hiện Tổng tuyển cử trong cả nước, Người đặc biệt quan tâm, chú trọng để xây dựng được một nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân. Ngày 08/9/1945, thay mặt Chủ tịch Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Đại tướng Võ Nguyên Giáp (khi đó là Bộ trưởng Bộ Nội vụ) đã ký Sắc lệnh số 14/SL về cuộc Tổng tuyển cử để bầu Quốc dân đại hội.

Tiếp đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký ban hành một loạt sắc lệnh để xúc tiến các công việc chuẩn bị cho việc Tổng tuyển cử, như Sắc lệnh số 39/SL ngày 26/9/1945 về lập Ủy ban dự thảo thể lệ Tổng tuyển cử; Sắc lệnh số 51/SL ngày 17/10/1945 quy định thể lệ Tổng tuyển cử và ấn định ngày 23/12/1945 sẽ là ngày Tổng tuyển cử trong cả nước; Sắc lệnh số 76/SL ngày 18/12/1945 về việc hoãn Tổng tuyển cử đến ngày 06/01/1946.

2. Tuyên truyền và tiến hành bầu cử

Cùng với việc triển khai những công việc hành chính, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết nhiều bài báo kêu gọi những người có tài, có đức ra ứng cử, đóng góp sức lực cho đất nước. Trong bài viết *Nhân tài và kiến quốc* đăng trên báo *Cứu quốc* ngày 14/11/1945, Người nhận định: “Chúng ta cần nhất bây giờ là:

Kiến thiết ngoại giao

Kiến thiết kinh tế

Kiến thiết quân sự

Kiến thiết giáo dục

Vậy chúng tôi mong rằng đồng bào ta ai có tài năng và sáng kiến về những công việc đó, lại sẵn lòng hăng hái giúp ích nước nhà thì xin gửi kế hoạch rõ ràng cho Chính phủ. Chúng tôi sẽ nghiên cứu kế hoạch ấy một cách kỹ lưỡng, có thể thực hành được thì sẽ thực hành ngay”⁽¹⁾.

Theo Người, việc xây dựng một Chính phủ thật sự là công bộc của dân có ý nghĩa rất quan trọng. Trên báo *Cứu quốc* số ra ngày 19/9/1945, Người chỉ rõ: “... Chính phủ là công bộc của dân vậy. Các công việc của Chính phủ làm phải nhằm vào một mục đích duy nhất là mưu tự do hạnh phúc cho mọi người. Cho nên Chính phủ nhân dân bao giờ cũng phải đặt quyền lợi dân lên trên hết thảy. Việc gì có lợi cho dân thì làm. Việc gì có hại cho dân thì phải tránh”⁽²⁾. Cùng với việc xây dựng Chính phủ Trung ương, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn phải lựa chọn những người tài - đức xứng đáng để bầu vào Ủy ban nhân dân các cấp. Người khẳng định: “Các Ủy ban nhân dân làng, phủ là hình thức Chính phủ địa phương, phải chọn trong những người có công tâm, trung thành, sốt sắng với quyền lợi dân chúng, có năng lực làm việc, được đồng đảo dân làng tín nhiệm. Không thể nhờ tiền tài hay một thế lực gì khác mà chui vào lọt các Ủy ban đó”⁽³⁾.

Đặc biệt, trong bài *Ý nghĩa Tổng tuyển cử* đăng trên báo *Cứu quốc* số 130 ngày 31/12/1945, Người nêu rõ, hễ là công dân Việt Nam thì đều có hai quyền ứng cử và bầu cử: “cho nên Tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng; tức là dân chủ, đoàn

kết⁽⁴⁾. Quốc hội do Tổng tuyển cử bầu ra sẽ cử ra Chính phủ, “Chính phủ đó thật là Chính phủ của toàn dân”⁽⁵⁾ và Người mong rằng “toàn thể quốc dân sẽ hăng hái tham gia cuộc Tổng tuyển cử này”⁽⁶⁾.

Trước ngày Tổng tuyển cử, Chủ tịch Hồ Chí Minh lại viết *Lời kêu gọi quốc dân đi bỏ phiếu* (đăng trên báo *Cứu quốc* ngày 05/01/1946). Người khẳng định: “Về mặt chính trị, thì nhân dân dùng lá phiếu mà chống với quân địch. Một lá phiếu cũng có sức lực như một viên đạn”⁽⁷⁾. Người kêu gọi “... mỗi người đều nên vui vẻ hưởng quyền lợi của một người dân độc lập, tự do”⁽⁸⁾. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chính phủ lâm thời cũng như cá nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 06/01/1946, trong cả nước, có 89% tổng số cử tri đã đi bỏ phiếu, nhiều nơi đạt 95%. Cả nước đã bầu được 333 đại biểu Quốc hội, trong đó Chủ tịch Hồ Chí Minh là ứng cử viên trúng cử với số phiếu cao nhất (chiếm 98,4%)⁽⁹⁾.

Về việc ứng cử của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Thành phố Hà Nội, không thể không nhắc tới sự việc đồng bào khu vực ngoại thành Hà Nội ra Nghị quyết ngày 11/12/1945 (đăng trên báo *Cứu quốc* ngày 13/12/1945), yêu cầu cụ Hồ Chí Minh không phải ứng cử trong kỳ tổng tuyển cử sắp tới và suy tôn, ủng hộ cụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch vĩnh viễn nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Điều này thể hiện rõ sự tín nhiệm, cũng như tình cảm vô bờ bến mà nhân dân ta dành cho vị lãnh tụ kính yêu của toàn dân tộc. Đáp lại lời quyết nghị này, trên báo *Cứu quốc* ngày 15/12/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh cảm tạ tấm lòng của đồng bào khu vực ngoại thành Hà Nội, nhưng Người khẳng định: “Tôi là một công dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nên không thể vượt qua thể lệ Tổng tuyển cử đã định”⁽¹⁰⁾ và vẫn thực hiện quyền ứng cử của mình.

Báo *Quốc hội*, số đặc biệt ra ngày 06/01/1946, đã trân trọng in ở trang đầu ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh và cả bút tích lời kêu gọi của Người: “Khuyến đồng bào nam nữ 18 tuổi trở lên hôm nay tất cả đều đi bỏ phiếu,

để bầu những người đại biểu xứng đáng vào Quốc hội đầu tiên của nước ta”. Đáp lại lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh như lời của non sông, đất nước, với sự đồng thuận của cả dân tộc, với quyết tâm bảo vệ nền độc lập tự do của dân tộc, toàn thể nhân dân Việt Nam từ miền xuôi đến miền ngược, từ miền Bắc đến miền Nam... đã tích cực đi bỏ phiếu. Ngày 06/01/1946 đã trở thành ngày lịch sử của dân tộc Việt Nam.

Sáng 06/01/1946, thực hiện quyền bầu cử của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đi bỏ phiếu tại phòng bỏ phiếu ở số nhà 10 phố Hàng Vôi (nay là phố Lý Thái Tổ). Sau đó, Người đến thăm một số phòng bỏ phiếu ở các phố Hàng Bạc, Hàng Gai, Hàng Trống, Thụy Khuê, làng Hồ Khẩu và Ô Đống Mác. Việc Chủ tịch Hồ Chí Minh nghiêm túc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân của mình không chỉ là tấm gương cho toàn thể nhân dân, mà còn thể hiện sự công bằng, liêm chính của Chính phủ lâm thời mà Người là đại diện. Với đồng bào cả nước, hành động của Người càng mang lại niềm tin vững chắc vào một tương lai mới cho dân tộc. Với các thế lực thù địch, Người không cho chúng có cơ hội xuyên tạc tính minh bạch của cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của Việt Nam.

3. Kết quả và ý nghĩa

Để bảo vệ nền độc lập, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa non trẻ nhưng vô cùng ý nghĩa, quan trọng đối với nhân dân ta, nhân dân cả nước đã nhất trí, đồng lòng tuân theo sự chỉ đạo của Đảng, Chính phủ lâm thời và tư tưởng chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh thực hiện thành công cuộc Tổng tuyển cử ngày 06/01/1946. Đó là ngày Quốc hội khóa đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được bầu ra thông qua Tổng tuyển cử theo nguyên tắc dân chủ, trực tiếp và bỏ phiếu kín. Sự kiện trọng đại này đã đi vào lịch sử nước ta như một mốc son, đánh dấu bước phát triển nhảy vọt về thể chế dân chủ, mở ra thời kỳ phát triển mới của đất nước. Quốc hội vừa là thành quả, vừa là yêu cầu bức

thiết của cách mạng. Quốc hội ra đời trong bối cảnh đất nước như “nghìn cân treo sợi tóc” đã trở thành Quốc hội lập quốc - Quốc hội của độc lập dân tộc, của ý chí và sự đoàn kết toàn dân tộc.

Thắng lợi của Tổng tuyển cử đánh dấu bước trưởng thành của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra thời kỳ mới, thời kỳ dân tộc ta có một Quốc hội, Chính phủ thống nhất, có bản Hiến pháp tiến bộ và hệ thống chính quyền đầy đủ danh nghĩa về mặt pháp lý để đại diện cho nhân dân Việt Nam về đối nội và đối ngoại.

Thắng lợi của Tổng tuyển cử, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát biểu trong kỳ họp thứ nhất, đó là: “Kết quả của sự hy sinh, tranh đấu của tổ tiên ta, nó là kết quả của sự đoàn kết anh dũng phấn đấu của toàn thể đồng bào Việt Nam ta, sự đoàn kết của đồng bào không kể già trẻ, lớn bé, gồm tất cả các tôn giáo, tất cả các dân tộc trên bờ cõi Việt Nam đoàn kết chặt chẽ thành một khối hy sinh không sợ nguy hiểm tranh lấy nền độc lập cho Tổ quốc”⁽¹¹⁾.

Thắng lợi của Tổng tuyển cử đã khẳng định niềm tin tuyệt đối của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh vào tinh thần yêu nước của Nhân dân ta. Tổng tuyển cử diễn ra trong điều kiện cách mạng đứng trước muôn vàn khó khăn, thách thức, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quyết định Tổng tuyển cử, thể hiện bản lĩnh chính trị sáng suốt, thể hiện lòng yêu nước và quyết tâm sắt đá vừa kháng chiến vừa kiến quốc để đem lại chế độ mới, đời sống mới ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân.

Thắng lợi của Tổng tuyển cử là giải pháp gốc rễ, căn bản để giải quyết những mâu thuẫn, xung đột giai cấp, đảng phái trong điều kiện hòa bình. Cuộc Tổng tuyển cử lịch sử thắng lợi do Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ lâm thời có sách lược khôn khéo: giương cao ngọn cờ đoàn kết, tất cả vì mục tiêu độc lập dân tộc, vì khát vọng nghìn đời của người dân Việt Nam với những giải pháp “dĩ bất biến, ứng vạn biến” trong điều kiện “chưa lúc nào trên đất nước Việt Nam có nhiều

kẻ thù như vậy”⁽¹²⁾. Trong khi các lực lượng đối lập tìm mọi cách chống phá để không thể thực hiện được cuộc Tổng tuyển cử, Đảng đã tập hợp, vận động, tích cực tuyên truyền cho nhân dân hiểu ý nghĩa, giá trị của cuộc Tổng tuyển cử. Vì vậy, nhân dân đã tích cực đi bầu. Kết quả Tổng tuyển cử thể hiện ý chí, nguyện vọng của nhân dân Việt Nam. Cuộc bầu cử Quốc hội năm 1946 thành công đã để lại bài học kinh nghiệm quý báu: Đảng, Chính phủ phải đặt trọn niềm tin vào nhân dân, phải trọng dân, tin dân, vì có dân là có tất cả.

Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã trải qua 14 nhiệm kỳ. 75 năm qua, Quốc hội Việt Nam đã không ngừng hoàn thiện và lớn mạnh, thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Chuẩn bị cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, toàn thể nhân dân đã sẵn sàng để bầu ra những đại biểu có đầy đủ phẩm chất, trí tuệ, trách nhiệm, xứng đáng là đại biểu đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân... Ngày bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp thật sự là ngày hội đại đoàn kết của toàn dân. Quốc hội mới sẽ tạo nên một sức mạnh mới, sức mạnh của cả khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng hào hùng của dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, hướng đến mục tiêu năm 2045 kỷ niệm 100 năm thành lập nước, Việt Nam trở thành nước phát triển, có thu nhập cao, đời sống nhân dân luôn phồn vinh và hạnh phúc □

(1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (10) và (11) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.114, 21, 21, 153, 153, 153, 166, 167, 136 và 216

(9) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, *Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, t.1 (1930 - 1954), quyển 2 (1945 - 1954), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2018, tr.54

(12) Trương Hữu Quỳnh, Đinh Xuân Lâm, Lê Mậu Hãn, *Đại cương Lịch sử Việt Nam toàn tập*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2002, tr.838